

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2017/HSST
Ngày 29 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thành

Thẩm phán: Bà Tòng Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Sơn

2. Bà Lèo Thị Chan

3. Bà Đinh Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Cương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La: Ông Cầm Văn Chiến - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/HSST ngày 30/11/2017 đối với bị cáo sau đây:

Hàng A L. Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1997 tại ML, Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Bản LC, xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; Con ông: Hàng A D; con bà: Hàng Thị M; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày từ 27/7/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Đèo Văn Hải – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Hàng A S; Sinh năm: 1995; Nơi ĐKNKTT: Bản LC, xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Chỗ ở hiện nay: Bản PA, xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Hàng A S bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 27/7/2017, Tổ công tác công an huyện YC phối hợp với Công an xã Phiêng Khoài, Công an xã Yên Sơn, YC làm nhiệm vụ tại khu vực Quốc lộ 6C, xã PK, YC, Sơn La, phát hiện, bắt quả tang Hàng A L, sinh năm 1997, trú tại Bản LC, xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La điều khiển xe máy Honda Wave RS có BKS 26L1-039.42 đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ: 16 gói giấy màu trắng bên trong chứa các cục nhựa màu nâu đen – L khai nhựa thuốc phiện. Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe máy, 02 điện thoại di động cùng một số đồ vật, giấy tờ liên quan.

Hồi 08 giờ 00 phút, ngày 28/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YC đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, lấy mẫu trung cầu giám định số vật chứng thu giữ của Hàng A L: 16 gói nhựa thực vật màu nâu khi bắt quả tang có trọng lượng 6.853,81 gam. Trích lấy 16 mẫu có trọng lượng 32 gam làm mẫu trung cầu giám định có ký hiệu từ A1 đến A16

Tại Kết luận giám định số: 777/KLMT ngày 02/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1 đến A16 là chất ma túy; Loại thuốc phiện; Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 6.853,81 gam, loại thuốc phiện”*

Quá trình điều tra Hàng A L khai nhận:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26/7/2017, L đang ở nhà tại bản LC, NC, ML, Sơn La thì Giàng A D (trú tại bản Ít Có, MB, MS, Sơn La) – là người quen của L, gọi điện rủ L cùng đi sang Lào mua thuốc phiện mang sang huyện MCC, Yên Bái bán kiếm lời, đồng thời bảo L chuẩn bị tiền, L nhất trí. Sau khi chuẩn bị được 24.000.000 đồng, L gọi lại cho D, D hẹn L khoảng 19 giờ cùng ngày gặp nhau ở ngã ba Cò Nòi, MS, Sơn La rồi cùng đi sang Lào mua thuốc phiện. Sau đó L đến nhà anh trai là Hàng A S (ở cùng bản) đi đến nhà D, L và D mỗi người điều khiển một xe máy đi theo hướng đường Quốc lộ 6C đến bản Lao Khô, PK, YC để đi sang Lào. Khi đến một ngã ba không biết địa danh thì dừng lại để D gọi điện cho một người đàn ông Mông Lào tên là Nhà (người quen của D từ trước) hỏi mua ma túy nhưng chưa có nên Sau đó, D và L quay về ngã ba Kim Chung thuộc xã PK, YC rồi vào một quán điện tử để chơi điện tử và ăn nghỉ tại đó.

Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 27/7/2017, Nhà gọi điện cho D nói đã có 07 kg thuốc phiện, bảo D ra ngã ba mà D và L đã đến trước đó để thỏa thuận mua bán. Khi đến nơi, Nhà đưa cho L một túi vải màu đen bên trong có 16 cục nhựa thuốc phiện bán với giá 70.000.000 đồng. L bỏ ra 23.000.000 đồng, D bỏ ra 47.000.000 đồng. Mua bán xong L đi một xe máy chở túi thuốc phiện đi

trước, D đi một xe máy theo sau mang sang NK, MCC, Yên Bái bán với giá 17.000.000 đồng/ 01 kg. D bảo với L nếu bán được D trả cho L số tiền gốc L đã trả trước đó (23.000.000 đồng) và 11.000.000 đồng tiền lãi cộng với 15.000.000 đồng tiền công L vận chuyển ma túy sang Yên Bái. Khi L đi đến bản TY 1, xã PK, huyện YC thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Còn D thì L không biết đã đi đâu.

L khai đối tượng Giàng A D trú tại bản IC, MB, MS, Sơn La là đối tượng rủ L đi mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho L nhận dạng qua ảnh kết quả L nhận dạng được D, tiến hành xác minh, D không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La tiếp tục xác minh điều tra đối với Giàng A D khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Nguồn gốc 6.853,81 gam thuốc phiện là của người đàn ông Lào tên Nhà, L không biết tên tuổi địa chỉ, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh điều tra.

Tại cáo trạng số: 1123 /VKS-P1 ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Hàng A L về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Hàng A L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hàng A L 20 năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 27/7/2017.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Hàng A L: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Hàng A L là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, hoàn cảnh khó khăn, do hám lời mà bị rủ rê lôi kéo phạm tội. Quá trình điều tra bị cáo khai ra đồng phạm là Giàng A Dếnh, giúp cơ quan điều tra mở rộng điều tra vụ án. Đề nghị áp dụng điểm p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Bị cáo Hàng A L nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hàng A S xác định chiếc xe Honda Wave RS có BKS 26L1-039.42 là tài sản hợp pháp của anh Hàng A S. Khi L mượn xe, anh S không biết việc L dùng chiếc xe làm phương tiện phạm tội, anh S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe trên cho anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa. Các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hàng A L:

Ngày 27/7/2017, Hàng A L trên đường vận chuyển 6.853,81 gam thuốc phiện từ PK, YC, Sơn La sang NK, MCC, Yên bán với mục đích bán kiếm lời. Khi đến bản TY 1, PK, YC thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 27/7/2017 đối với Hàng A L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại bản TY 1, PK, YC, Sơn La.

Kết luận giám định số 777/KLMT ngày 02/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1 đến A16 là chất ma túy; Loại thuốc phiện; Tổng trọng lượng của mẫu gửi giám định là 32 gam; Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 6.853,81 gam, loại thuốc phiện”*

- Lời khai nhận tội của bị cáo Hàng A L tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ như đã nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hàng A L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Hàng A L đã có hành vi vận chuyển trái phép 6.853,81 gam thuốc phiện với mục đích đem đi bán kiếm lời, đã vi phạm điểm a khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999: “Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có trọng lượng từ năm kilôgam trở lên” có khung hình phạt tù từ hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Hàng A L còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194. Song xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vai trò của bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Hàng A L bị bắt quả tang khi đang vận chuyển 6.853,81 gam thuốc phiện đi bán. Bị cáo khai nhận được Giàng A D rủ cùng đi mua thuốc phiện, bị cáo có góp tiền mua thuốc phiện, nhận vận chuyển số thuốc phiện trên sang MCC, Yên Bái để D bán với mục đích nhận tiền công. Do D không có mặt ở địa phương nên không điều tra xác minh được, buộc Hàng A L phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về số ma túy đã bị thu giữ.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hàng A L thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo mua bán ma túy với số lượng lớn (6.853,81 gam thuốc phiện), gây nguy hại lớn cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tiền chất ma túy. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh khó khăn, trình độ nhận thức, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 6.821,81 gam thuốc phiện còn lại sau khi đã giám định, xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc balo có quai đeo là phương tiện L dùng đựng thuốc phiện, thanh thử ma túy đối với Hàng A L không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với hai chiếc điện thoại thu giữ của Hàng A L trong vụ án, trong đó chiếc điện thoại Nokia được xác định là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước, đối với chiếc điện thoại Oppo không liên quan đến vụ án nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với chứng minh thư nhân dân mang tên Hàng A L được xác định không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo Hàng A L.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS BKS 26L1 - 039.42 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hàng A S thu giữ của Hàng A L trong vụ án. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Hàng A S. Khi L mượn xe đi, S không biết L dùng xe để vận chuyển, mua bán ma túy, do đó cần trả lại chiếc xe cùng giấy đăng ký xe cho Hàng A L.

[7] Về án phí: Bị cáo Hàng A L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hàng A L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hàng A L 20 (Hai mươi) năm tù.

Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 27/7/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 6.853,81 gam thuốc phiện còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định được niêm phong trong một chiếc hộp vật chứng được bọc ngoài bằng giấy trắng, một mặt có ghi: “Vật chứng nhập kho ma túy vụ Hàng A L - Vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Tổng trọng lượng 6.821,81 gam (Sáu nghìn tám trăm hai mươi một phẩy tám mươi một gam) nhựa màu đen nghị nhựa thuốc phiện + 16 (mười sáu) mảnh giấy trắng + 01 (một) mảnh nilon màu trắng + 16 (mười sáu) mảnh băng dính màu trắng + vỏ hộp vật chứng đã bóc mở”. Các cạnh hộp vật chứng có 10 hình dấu tròn đỏ của Phòng PC 54 – Công an tỉnh Sơn La, chữ ký, dòng ghi họ tên của thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc balô có quai đeo màu đen nhãn hiệu Samsonite, đã cũ; 01 (Một) chiếc phong bì do Công an huyện YC phát hành, còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi: “Thanh thử xét nghiệm đối với Hàng A L, ngày 28/7/2017”, mặt sau phong bì có 04 hình dấu đỏ của Công an huyện YC, chữ ký, dòng ghi họ tên của thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA Model 1280, vỏ màu xanh da trời, IMEI có 04 số cuối 957/6 kèm 01 sim trong máy thu giữ của Hàng A Lữ.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu vàng, mặt sau điện thoại 2 IMEI có 04 cuối 4571, 4563 thu giữ của Hàng A Lữ.

- Trả lại cho bị cáo Hàng A L: 01 (Một) chứng minh thư nhân dân mang tên Hàng A L có số 050973452 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 21/11/2012

- Trả lại cho Hàng A S: Một chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda loại xe Wave RS, màu sơn đỏ, đen, bạc có BKS 26L1 – 039.42, xe có số khung 4301AY012238, số máy không tìm thấy trên xe, xe có một gương chiếu hậu bên trái, vỏ xe bị xước nhiều chỗ, yên xe bị hỏng, xe không hoạt động được, không có chìa khóa; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Hàng A S, BKS 26L1 - 039.42, có số 004347 do Công an huyện ML, tỉnh Sơn La cấp ngày 08/12/2014 thu giữ của Hàng A L trong vụ án.

3. Về án phí: Bị cáo Hàng A L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/12/2017).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Phòng PC47-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Bị cáo; người liên quan
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trung Thành

